TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 170/2025/HS-ST
Ngày: 01/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Thuý

Bà Nguyễn Thị Mai Hoa

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Nam Anh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh TH.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Mai Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Các ngày 28 tháng 7 năm 2025 và 01 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh TH đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2025/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 169/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 7 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: **Nguyễn Văn C**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23/7/1997 tại xã T1, huyện TT, tỉnh TH; Nơi ĐKTT và nơi ở: Thôn T, xã TS, huyện TT (nay là xã TB), tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T2, sinh năm 1972; Con bà: Bùi Thị T3, sinh năm 1976; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Đinh Thị H, sinh năm 2004; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Hoãn xuất cảnh" từ ngày 27/02/2025. Có mặt tại phiên toà.

2. Bị cáo: **Bùi Văn Q**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/6/1990 tại xã T1, huyện TT, tỉnh TH; Nơi ĐKTT và nơi ở: Thôn L, xã TS, huyện TT (nay là xã TB), tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Bùi Văn B, sinh năm 1970; Con bà: Bùi Thị H1, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị H2, sinh năm 1989; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Hoãn xuất cảnh" từ ngày 27/02/2025. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2025, Cơ quan An ninh điều tra (ANĐT) Công an tỉnh T nhận được tố giác về việc Nguyễn Văn C tàng trữ loại súng hơi bình nén khí tại nhà ở thôn T, xã T1, huyện TT, tỉnh TH. Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T phối hợp Công an xã T1, huyện TT xác minh, triệu tập Nguyễn Văn C đến Công an xã T1 để làm rõ. Quá trình làm việc, C khai nhận vào khoảng đầu năm 2023, C đã mua 02 khẩu súng, sau đó C bán lại cho Bùi Văn Q (sinh năm 1990, trú tại thôn L, xã T1, huyện TT, tỉnh TH) 01 khẩu, còn lại 01 khẩu súng C đang cất giấu tại nhà. Cơ quan điều tra triệu tập Bùi Văn Q, Q khai nhận khẩu súng Q mua của C hiện đang cất giấu tại nhà ở thôn L, xã T1, huyện TT, tỉnh TH. Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T đã khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn C và Bùi Văn Q, thu giữ:

- Trong túi đựng đồ câu để ở sập tại nhà của Nguyễn Văn C: 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài khoảng 100 cm, phần ống ngắm có kí hiệu WESTHUNTER, thân súng kí hiệu TACTICAL, nòng súng kí hiệu FxairgunsX.

- Tại ngăn tủ trong nhà của Bùi Văn Q: 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, tay cầm màu gỗ, dài khoảng 110 cm, ống ngắm có kí hiệu VT-R, nòng súng kí hiệu SUMO lắp 01 viên đạn chì; 01 bơm hơi có phần tay cầm màu đen dài khoảng 25cm, thân bơm bằng kim loại màu trắng dài khoảng 59 cm.

Tại Bản Kết luận giám định số 493/KL-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- 02 (hai) khẩu súng có kí hiệu lần lượt: "TACTICAL" và "AIRFORCE airguns SB2305 Made in USA" gửi giám định là súng nén hơi, hiện tại còn sử dụng bắn được, thuộc Phụ lục 1 "Danh mục vũ khí quân dụng" ban hành kèm theo Thông tư 75/2024/TT- BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1.

- 01 (một) vật dạng hình nấm bằng kim loại màu xám không có kí hiệu gửi giám định là đạn sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí, thuộc Phụ lục 1 "Danh mục vũ khí quân dụng" ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai: Khoảng đầu năm 2023, C vào ứng dụng Youtube tìm kiếm các kênh rao bán súng hơi và thấy một kênh có số điện thoại, C đã liên lạc đặt mua súng. Người này hướng dẫn C cài đặt ứng dụng Telegram để trao đổi. C cài đặt ứng dụng Telegram và đặt mua 01 khẩu súng hơi bình khí nén và 01 bơm hơi (dùng để bơm hơi cho khẩu súng). Người bán súng báo giá 6.000.000

đồng và tặng kèm thêm 20 viên đạn chì. C đồng ý mua thì người này yêu cầu C cung cấp địa chỉ và số điện thoại để gửi súng về qua xe khách. Khi xe khách đi đến xã T1, huyện TT, nhà xe gọi C ra nhận hàng là 01 hộp bằng catton dán kín và thanh toán tiền mặt qua nhà xe, nhưng C không nhớ tên nhà xe và địa điểm lấy hàng. C mang về kiểm tra thấy 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen tay cầm bằng gỗ, dài khoảng 110cm, ống ngắn có ký hiệu VT-R, nòng súng có ký hiệu SUMO, súng có lắp ống nhòm; 20 viên đạn chì và 01 bơm tay, rồi cất giấu ở nhà của mình tại thôn T, xã T1, huyện TT, tỉnh TH. Một thời gian sau, C nói cho Bùi Văn Q biết C có một khẩu súng nên Q hỏi mua. C bán khẩu súng trên cho Q kèm theo chiếc bơm hơi và 10 viên đạn chì với giá 5.000.000 đồng.

Sau đó, Nguyễn Văn C tiếp tục liên hệ với người bán súng C đã mua trước đó đặt mua 01 khẩu súng nén hơi khác với giá 11.000.000 đồng, cách thức liên lạc, giao súng và thanh toán tiền cũng như lần trước. C nhận được súng, mang về nhà kiểm tra thấy khẩu súng bằng kim loại màu đen dài khoảng 100cm, súng có ống nhòm và một số bộ phận khác (không kèm đạn và bơm hơi). Hai lần mua súng trên C chỉ mang súng ra bắn thử hết 10 viên đạn, rồi cất giấu súng trong túi đựng đồ câu để ở sập tại nhà.

Bùi Văn Q khai nhận đã mua 01 khẩu súng hơi của Nguyễn Văn C và đã sử dụng bắn chim hết 09 viên đạn, còn lại 01 viên để trong khẩu súng, Q cất giấu súng, đạn cùng với chiếc bơm hơi trong tủ ở phòng khách của gia đình mình.

Ngày 17/01/2025, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T đã phát hiện và thu giữ 02 khẩu súng trên.

* Vật chứng: 02 khẩu súng thu giữ, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T đang tiếp tục bảo quản, chờ xử lý; 01 bơm hơi đã chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH chờ xử lý.

*Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc của 02 khẩu súng đã thu giữ, Nguyễn Văn C khai liên lạc với người bán súng qua số điện thoại và ứng dụng Telegram, tuy nhiên sau khi mua được súng C đã xóa hết thông tin của người này nên không điều tra được đối tượng này để xử lý.

Hành vi của Nguyễn Văn C tàng trữ, mua bán 01 khẩu súng và 10 viên đạn chì cho Bùi Văn Q xảy ra năm 2023, thời điểm này Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 chưa có hiệu lực. Theo quy định tại điểm 3, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017, súng hơi và đạn sử dụng cho các loại súng này không thuộ danh mục vũ khí quân dụng mà là súng săn. Do vậy, Cơ quan

ANĐT đã gửi văn bản đề nghị Công an xã T1 lập biên bản, xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

2. Bản Cáo trạng số: 59/CT-VKS-P1 ngày 10/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C và Bùi Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự (BLHS).

3. Tại phiên toà sơ thẩm:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về các hành vi đã thực hiện;

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Bùi Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304 BLHS; điểm s (thêm điểm t đối với Nguyễn Văn C) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 BLHS, xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn C, Bùi Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 BLTTHS: Đề nghị Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T giao 02 (hai) khẩu súng cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh T. Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bơm hơi hiện đang bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Trong phần lời nói sau cùng, các bị cáo trình bày do không nhận thức được hết các quy định của pháp luật về việc sử dụng súng hơi, nơi sinh sống của các bị cáo là rừng núi nên đã mua và dùng súng hơi mục đích để bắn chim, quạ bảo vệ gà của gia đình. Rất mong được khoan hồng, được ở nhà cải tạo để chăm lo cho gia đình và nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định và hành vi tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại phiên toà, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Đầu năm 2023, thông qua ứng dụng Youtube và Telegram, Nguyễn Văn C liên hệ và đặt mua 01 khẩu súng nén hơi và 01 bơm hơi (để bơm hơi cho khẩu súng) với giá 6.000.000 đồng. Người bán gửi súng, bơm và tặng kèm 20 viên đạn chì cho C thông qua xe khách. Khi nhà xe gọi giao hàng, C thanh toán tiền cho người bán qua nhà xe, sau đó mang súng về cất giấu tại nơi ở của mình. Một thời gian sau, biết

C có súng, Q hỏi mua, C đồng ý bán khẩu súng trên kèm theo chiếc bơm hơi và 10 viên đạn chì cho Q với giá 5.000.000 đồng. Q đã sử dụng súng để bắn thử hết 09 viên đạn chì, còn lại 01 viên đạn trong khẩu súng và chiếc bơm hơi Q cất giấu tại nơi ở, đến ngày 17/01/2025 bị phát hiện và thu giữ.

Sau khi bán súng cho Q, năm 2013 C tiếp tục liên hệ với người đã bán súng trước đó để mua 01 khẩu súng nén hơi khác với giá 11.000.000 đồng và cất giấu súng tại nhà mình, đến ngày 17/01/2025 bị phát hiện và thu giữ.

[3]. Hành vi của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng. Các bị cáo buộc phải biết vũ khí quân dụng bị nghiêm cấm tàng trữ, do tiềm ẩn những nguy cơ có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, nhưng mỗi bị cáo vẫn tàng trữ 01 khẩu súng nén hơi trong nhà mình, không giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền.

Hành vi các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Mỗi bị cáo tàng trữ 01 khẩu súng hơi, nhưng C là người sử dụng trước, sau đó bán súng lại cho Q, và mua tiếp 01 khẩu súng hơi khác nên có vai trò cao hơn Q.

[5] Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, và ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện. Bị cáo Nguyễn Văn C được Cơ quan ANĐT và Viện kiểm sát đánh giá đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án, khai báo thành khẩn về hành vi đã bán 01 khẩu súng hơi cho Bùi Văn Q, giúp Cơ quan điều tra phát hiện hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Bùi Văn Q, do đó Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo C là có căn cứ. Ngoài ra, vợ bị cáo C là cháu nội ông Đinh Xuân D, trú tại thôn N, xã T1, huyện TT (nay là xã N), tỉnh TH, hiện đang thờ cúng 02 liệt sỹ (là anh trai ông D). Bị cáo Bùi Văn Q là cháu nội của Bà mẹ Việt Nam Anh hùng Bùi Thị M. Vì vậy, bị cáo C được áp dụng điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Q được áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt:

Động cơ, mục đích tàng trữ súng của các bị cáo không nhằm để gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản của người khác. Các bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, nhận

thức pháp luật còn hạn chế, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng cải tạo tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt tương ứng với tính chất hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của Bộ luật Hình sự, và giao các bị cáo cho Công an xã, Uỷ ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Nguyễn Văn C liên hệ với đối tượng bán súng qua ứng dụng Telegram, và điện thoại, sau khi mua súng, C đã xoá hết thông tin của đối tượng nên Cơ quan ANĐT không có thông tin để xác minh, xử lý.

Về hành vi Nguyễn Văn C bán 01 khẩu súng và 10 viên đạn chì cho Bùi Văn Q vào năm 2023, thời điểm này Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 chưa có hiệu lực thi hành. Theo quy định tại điểm 3, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017, súng hơi và đạn sử dụng cho các loại súng này là súng săn, không thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Cơ quan ANĐT đã gửi văn bản đề nghị Công an xã T1 lập biên, xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với những người sống chung nhà với các bị cáo Nguyễn Văn C, Bùi Văn Q, không biết việc các bị cáo cất giấu súng hơi, nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, chủ yếu là chăn nuôi, trồng trọt tại gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Điều 65, Điều 67 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024; Nghị định số 149/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 của Chính phủ:

- Yêu cầu Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T giao 02 khẩu súng hiện đang bảo quản cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh T để xử lý theo thẩm quyền.

- 01 bơm hơi là phụ kiện kèm theo súng hơi đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH, chuyển đến Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh T để xử lý theo thẩm quyền.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Bùi Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C: 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304 BLHS; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn C, Bùi Văn Q cho Công an xã TB, tỉnh TH trực tiếp giám sát; Ủy ban nhân dân xã TB, tỉnh TH giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Điều 65, Điều 67 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024; Nghị định số 149/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 của Chính phủ:

- Cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh TH có trách nhiệm bàn giao: 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, có tổng chiều dài 103 cm, kí hiệu "TACTICAL"; 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen, có tổng chiều dài 110 cm, kí hiệu "AIRFORCE airguns SB2305 Made in USA" cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh TH để xử lý theo thẩm quyền.

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh TH có trách nhiệm bàn giao 01 (một) bơm hơi có phần tay cầm màu đen dài khoảng 25 cm, thân bơm bằng kim loại màu trắng dài khoảng 59 cm theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 147/2025/TV-CTHADS cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn C và Bùi Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- P1, VKSND tỉnh TH;
- Cơ quan ANĐT, Công an TH;
- Cục THADS tỉnh TH;
- Bộ CHQS tỉnh TH;
- UBND xã TB (để giáo dục);
- Công an xã TB (để giám sát);
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA; Toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thu Hương